

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q; địa chỉ: Số 25, đường Đ, phường H, quận T (nay là phường T), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Võ Hoàng N; địa chỉ: Số 3D - 3E, đường V, Phường M, thành phố V (nay là phường C), tỉnh Vĩnh Long và ông Trần Hoàng V; địa chỉ: Số 12B6 - 12B7, đường T, Phường B, thành phố M (nay là phường M), tỉnh Đồng Tháp (Giấy ủy quyền ngày 13/10/2024).

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện Ô (nay là xã C), tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nợ:** Nguyên đơn và bị đơn đồng thừa nhận, tính đến ngày 11/9/2025 chị Nguyễn Thị Thanh T còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền 4.833.196.972 đồng (*bốn tỉ tám trăm ba mươi ba triệu một trăm chín mươi sáu ngàn chín trăm bảy mươi hai đồng*). Trong đó, nợ gốc 3.282.799.920 đồng (*ba tỉ hai trăm tám mươi hai triệu bảy trăm chín mươi chín ngàn chín trăm hai mươi hai đồng*); nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn 1.550.397.052 đồng (*một tỉ năm trăm năm mươi triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn không trăm năm mươi hai đồng*).

Hai bên tự thỏa thuận, chị Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 4.833.196.972 đồng (*bốn tỉ tám trăm ba mươi ba triệu một trăm chín mươi sáu ngàn chín trăm bảy mươi hai đồng*).

Hai bên tự thỏa thuận, kể từ ngày 12/9/2025 chị Nguyễn Thị Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo lãi suất của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc (Hợp đồng số: 076/22/HĐCV-9383, ngày 19/4/2022).

Trường hợp, trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Q, thì lãi suất mà chị T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Q.

Trường hợp, chị Nguyễn Thị Thanh T (bị đơn) vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận, thì Ngân hàng TMCP Q (nguyên đơn) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền, thi hành án đối với chị Nguyễn Thị Thanh T theo Quyết định của Tòa án.

Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, khi chị T không thực hiện hoặc thực hiện nghĩa vụ không đầy đủ, tài sản thế chấp gồm: Thửa đất số 193 & 195, cùng tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại phường N, tỉnh Vĩnh Long (Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: 076-1/22/HĐTC-9383, ngày 19/4/2022 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: 076-2/22/HĐTC-9383, ngày 19/4/2022).

- Về án phí và chi phí tố tụng:

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 56.416.000 đồng (*năm mươi sáu triệu bốn trăm mười sáu ngàn đồng*).

+ Ngân hàng TMCP Q không phải chịu tiền án phí, số tiền tạm ứng án phí 56.158.000 đồng (*năm mươi sáu triệu một trăm năm mươi tám ngàn đồng*) mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V (cũ), theo biên lai thu tiền số 0007939 ngày 23/5/2025 được hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí tố tụng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), số tiền này chị T nộp và được trả lại cho Ngân hàng TMCP Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV-Vĩnh Long;
- Cơ quan THADS có thẩm quyền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đx ký)
Hồ Thanh Hồng